HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2026/NQ-HĐND	*Phường Lê Đại Hành, ngày 22 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Lê Đại Hành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường quy định nội dung chi, mức chi kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Lê Đại Hành;

Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Lê Đại Hành.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Lê Đại Hành.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Lê Đại Hành và là mức chi để thanh toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Loại văn bản	Văn bản mới, thay thế	Văn bản sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Văn bản sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Văn bản bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ
1.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường	30	30	18	9
2.	Quyết định của Ủy ban nhân dân phường	20	20	12	6

Điều 4. Nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

1. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%)	Thẩm tra (30%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	10,8	5,4	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	9	5,4	2,7	0,9

2. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, (60%)	Thẩm định (30%)	Trình ban hành (10%)
Quyết định mới hoặc Quyết định thay thế Quyết định hiện hành	20	12	6	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	12	6	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	7,2	3,6	1,2
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	3,6	1,8	0,6

Điều 5. Quyết định, điều chỉnh nội dung chi, mức chi cụ thể cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quyết định nội dung chi, mức chi cụ thể đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trên cơ sở mức độ quan trọng, tính chất phức tạp của nhiệm vụ và không vượt tổng mức chi, mức chi khoán cho từng nhiệm vụ, hoạt động tương ứng quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 6. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

1. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với từng nhiệm vụ, hoạt động được giao thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc thanh toán các khoản chi được thực hiện theo phương thức khoán chi trên sản phẩm hoàn thành của từng nhiệm vụ, hoạt động nhưng không vượt quá định mức khoán chi của từng nhiệm vụ, hoạt động quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 7. Hồ sơ thanh toán theo phương thức khoán đối với từng nhiệm vụ, hoạt động cụ thể trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Hồ sơ thanh toán đối với nhiệm vụ, hoạt động xây dựng, soạn thảo gồm:

a) Quyết định, văn bản phê duyệt, văn bản giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền;

b) Công văn trình hoặc tờ trình ban hành của cơ quan chủ trì soạn thảo;

2. Hồ sơ thanh toán đối với nhiệm vụ, hoạt động thẩm định:

a) Văn bản đề nghị thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo;

b) Báo cáo thẩm định của Văn phòng HĐND và UBND phường.

3. Hồ sơ thanh toán đối với nhiệm vụ, hoạt động trình, ban hành

a) Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường là văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường trình: Công văn trình hoặc Tờ trình của cơ quan chủ trì soạn thảo; Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường.

b) Đối với Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường: Tờ trình của cơ quan chủ trì soạn thảo và Quyết định đã được ban hành hoặc Tờ trình của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường trình trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật không được ban hành.

4. Hồ sơ thanh toán đối với nhiệm vụ, hoạt động thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân phường:

a) Văn bản phân công thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân;

b) Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân phường;

5. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định không ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã hoàn thành việc xây dựng hoặc dừng, không tiếp tục xây dựng văn văn bản thì các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động liên quan đến xây dựng văn bản được thanh toán, quyết toán phần kinh phí đối với nhiệm vụ, hoạt động đã thực hiện tương ứng theo quy định về nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi tại Quyết định này trên cơ sở chứng từ chi tiêu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2026.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Lê Đại Hành khóa II, Kỳ họp thứ Năm (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- TT ĐU, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các Ban của HĐND phường;
- Các đại biểu HĐND phường khóa II;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH TP HẢI PHÒNG

Đỗ Tiến Dũng